

CHƯƠNG TRÌNH 31: NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

I. GIỚI THIỆU VỀ CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình đào tạo bậc Đại học nuôi trồng thủy sản ra đời cùng với sự hình thành và phát triển của Trường Đại học Thủy sản, nay là Trường Đại học Nha Trang. Trải qua gần 58 năm, chương trình đào tạo không ngừng được củng cố và hoàn thiện, đã khẳng định được thương hiệu đào tạo nuôi trồng thủy sản tại Việt Nam. Hiện nay, chương trình giáo dục đại học Nuôi trồng thủy sản đào tạo kỹ sư nuôi trồng thủy sản. Bên cạnh những kiến thức chung nhằm đào tạo toàn diện, về chuyên môn, chương trình tập trung vào các lĩnh vực chính: sản xuất giống và nuôi trồng thủy sản thương phẩm, sản xuất thức ăn thủy sản, quản lý môi trường và bệnh thủy sản.

II. CHUẨN ĐẦU RA

II.1. Nội dung chuẩn đầu ra

Sau khi tốt nghiệp, ngành nuôi trồng Thủy sản đạt được kiến thức, kỹ năng và thái độ, tùy thuộc vào sự lựa chọn các học phần trong chương trình đào tạo. Cụ thể như sau:

A. Phẩm chất đạo đức, nhân văn và sức khỏe

A1. Có lập trường chính trị tư tưởng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết và thực hiện các giá trị đạo đức. Có ý thức xây dựng, bảo vệ tổ quốc và lợi ích của tập thể, bảo vệ môi trường; chủ động, tự tin và dám chịu trách nhiệm trong công việc.

A2. Có ý thức học tập, rèn luyện để không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực và sức khỏe. Có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, trách nhiệm với công việc được giao; tinh thần cầu tiến, hợp tác với các cá nhân khác trong công việc.

B. Kiến thức

B1. Hiểu các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; hiểu và vận dụng kiến thức khoa học tự nhiên, khoa học xã hội - nhân văn vào ngành đào tạo.

B2. Hiểu biết các vấn đề đương đại; áp dụng kiến thức cơ sở ngành vào lĩnh vực chuyên môn.

B3. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn trong sản xuất giống, nuôi trồng thủy sản; sản xuất và sử dụng thức ăn thủy sản.

B4. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn trong quản lý môi trường nuôi trồng thủy sản, quản lý sức khỏe động vật thủy sản.

B5. Hiểu và vận dụng các kiến thức trong quản lý doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản.

C. Kỹ năng

C1. Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và với cộng đồng; giao tiếp, xử lý thông tin, truyền đạt thông tin để giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn; quản lý và lãnh đạo

C2. Có kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin (theo chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành) và ngoại ngữ (bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam) trong giao tiếp và tiếp cận giải quyết công việc chuyên môn

C3. Tổ chức thực hiện các quy trình kỹ thuật sản xuất giống thủy sản, nuôi trồng thủy sản thương phẩm, sản xuất thức ăn thủy sản.

C4. Tổ chức quản lý môi trường các thủy vực nuôi thủy sản, thực hiện phòng trị bệnh trong nuôi trồng thủy sản.

C5. Nghiên cứu và chuyển giao công nghệ những lĩnh vực chuyên sâu đã được đào tạo; tư vấn kỹ thuật chuyên ngành trong quy hoạch và thiết kế cơ sở nuôi trồng thủy sản.

C6. Tổ chức thực hiện các dịch vụ liên quan đến nuôi trồng thủy sản; quản lý doanh nghiệp nuôi trồng thủy sản quy mô vừa và nhỏ.

II.2. Định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, các kỹ sư nuôi trồng thủy sản có thể làm việc tại:

- Các công ty, doanh nghiệp, trang trại nuôi trồng thủy sản (cán bộ kỹ thuật phụ trách các hoạt động sản xuất giống, nuôi thương phẩm, phòng và trị bệnh thủy sản...).

- Các công ty thức ăn và dịch vụ thủy sản (kỹ sư trưởng các dây chuyền sản xuất thức ăn, cán bộ kỹ thuật các phòng phân tích mẫu thức ăn, Marketing...).

- Các công ty tư vấn và chuyển giao công nghệ nuôi trồng thủy sản.

- Chuyên viên tại các cơ quan quản lý nhà nước về nuôi trồng thủy sản (Phòng, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các trung tâm, chi cục, các cơ quan và tổ chức cấp bộ, các tổ chức nước ngoài).

- Nghiên cứu viên tại các viện, trung tâm nghiên cứu nuôi trồng và kinh tế thủy sản.

- Giảng viên tại các trường đào tạo về thủy sản.